



**Article info**

**Type of article:**

Scientific information paper

**DOI:**

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.3.164-174>

**\*Corresponding author:**

Email address:

[Namvd@utt.edu.vn](mailto:Namvd@utt.edu.vn)

**Received:** 14/01/2026

**Received in Revised Form:**  
23/02/2026

**Accepted:** 08/03/2026

## Human resource development for the specialized court at the international finance centre

Vu Dinh Nam\*, Mai Hong Quang

University of Transport Technology, Hanoi, Vietnam

**Abstract:** The establishment of an International Financial Centre in Vietnam represents a strategic policy orientation aimed at enhancing the country's position in the global financial value chain and attracting high-quality investment flows. A fundamental prerequisite for ensuring the stable, transparent, and efficient operation of the International Financial Centre is the existence of a professional and effective judicial mechanism. Within this framework, the Specialized Court plays a pivotal role in resolving financial, commercial, and international investment disputes. This article examines the necessity of human resource development for the Specialized Court and identifies the standards and competencies required of judges, court clerks, and judicial officers in the context of deepening international integration. Building on this analysis, this article proposes key training priorities, strategic orientations, and practical solutions aimed at developing a highly qualified workforce for the Specialized Court, equipped with strong professional expertise, sound adjudicative skills, and a comprehensive understanding of international law and practices. Strengthening such capacity is essential to improving the quality of adjudication, reinforcing investor confidence, and advancing the sustainable development of the International Financial Centre in Vietnam

**Keywords:** Specialized courts, International Finance Centre, human resource training, judicial reform, international integration.



## Đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế

Thông tin bài viết

Dạng bài viết:

Bài báo thông tin khoa học

DOI:

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.3.164-174>

\*Tác giả liên hệ:

Địa chỉ Email:

[Namvd@tdtu.edu.vn](mailto:Namvd@tdtu.edu.vn)

Ngày nộp bài: 14/01/2026

Ngày nộp bài sửa: 23/02/2026

Ngày chấp nhận: 08/03/2026

Vũ Đình Năm\*, Mai Hồng Quang

Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, Hà Nội, Việt Nam

**Tóm tắt:** Xây dựng Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam là định hướng mang tính chiến lược nhằm mục tiêu nâng cao vị thế quốc gia trong chuỗi giá trị tài chính toàn cầu và thu hút dòng vốn đầu tư chất lượng cao. Một trong những điều kiện tiên quyết bảo đảm cho sự vận hành ổn định, minh bạch và hiệu quả của Trung tâm Tài chính quốc tế là sự hiện diện của cơ chế tài phán chuyên nghiệp, trong đó Tòa án chuyên biệt đóng vai trò then chốt trong giải quyết các tranh chấp tài chính, thương mại và đầu tư quốc tế. Bài viết tập trung phân tích sự cần thiết của việc đào tạo nguồn nhân lực; làm rõ các yêu cầu đặt ra đối với đội ngũ thẩm phán, thư ký và cán bộ tư pháp trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các nội dung đào tạo trọng tâm và định hướng các giải pháp nhằm xây dựng đội ngũ nhân lực Tòa án chuyên biệt có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, am hiểu pháp luật và thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng xét xử, củng cố niềm tin của nhà đầu tư và thúc đẩy sự phát triển bền vững của Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.

**Từ khóa:** Tòa án chuyên biệt, Trung tâm Tài chính quốc tế, đào tạo nguồn nhân lực, cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế.

### 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cạnh tranh quốc tế ngày càng gay gắt như hiện nay, việc xây dựng Trung tâm Tài chính quốc tế là bước đi chiến lược nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy hội nhập kinh tế - tài chính của Việt Nam. Kinh nghiệm thành công từ mô hình tòa án thương mại quốc tế tại Tòa Thương mại Quốc tế Singapore (SICC) [1] và Tòa án Tài chính Dubai (DIFC Courts) cho thấy, thành công của các trung tâm tài chính quốc tế không chỉ dựa trên chính sách kinh tế - tài chính mà còn gắn liền với hệ thống tư pháp hiện đại, minh bạch và hiệu quả, có khả năng giải quyết tranh chấp nhanh chóng và đáng tin cậy [2].

Đối với Việt Nam, việc thành lập Trung tâm Tài chính quốc tế theo Nghị quyết của Quốc hội và việc thông qua Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung

tâm tài chính quốc tế (gọi chung là Luật Tòa án chuyên biệt) đặt ra yêu cầu cấp thiết về cơ chế giải quyết tranh chấp tài chính, đầu tư và thương mại có yếu tố nước ngoài. Các tranh chấp này thường phức tạp, liên quan nhiều hệ thống pháp luật và đòi hỏi Tòa án đáp ứng yêu cầu chuyên môn cao, kỹ năng nghiệp vụ thành thực, năng lực hội nhập pháp lý quốc tế.

Tuy nhiên, qua khảo cứu cho thấy các công trình nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung phân tích cơ sở lý luận về Trung tâm Tài chính quốc tế hoặc làm rõ vị trí, vai trò của Tòa án chuyên biệt trong cấu trúc thể chế mới. Một số nghiên cứu đã bước đầu đề cập đến vấn đề nguồn nhân lực, tiêu biểu như bài viết của PGS. TS. Trần Việt Dũng về "Thẩm phán Tòa án chuyên biệt: Thách thức năng lực và yêu cầu hội nhập". Tuy nhiên, các nghiên

cứu mới dừng lại ở bình luận mang tính gợi mở, chưa tiếp cận một cách hệ thống và toàn diện về mô hình đào tạo, tiêu chuẩn hóa và phát triển nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt trong bối cảnh Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.

Do đó, nghiên cứu về đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt phục vụ Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam là cần thiết cả về phương diện lý luận và thực tiễn, nhằm làm cơ sở thiết kế chương trình đào tạo phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ quốc tế được thừa nhận rộng rãi trong lĩnh vực tư pháp thương mại – tài chính, như các khuyến nghị của UNCITRAL về giải quyết tranh chấp thương mại, thông lệ về xét xử tranh chấp tài chính tại các trung tâm tài chính quốc tế (Singapore, London, Hong Kong), cùng với khung pháp lý mới đang được hình thành và yêu cầu chuyên môn hóa sâu.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, tác giả vận dụng các phương pháp nghiên cứu như phân tích, tổng hợp, khảo cứu tài liệu và so sánh pháp luật để nghiên cứu các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời tham chiếu các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về Trung tâm Tài chính quốc tế và đào tạo nguồn nhân lực tư pháp. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ yêu cầu đối với nguồn nhân lực và nội dung đào tạo cho Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế, làm nền tảng cho việc đề xuất mô hình đào tạo theo hướng mô-đun cùng các giải pháp triển khai phù hợp.

## 3. Kết quả nghiên cứu - thảo luận

### 3.1. Sự cần thiết đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt

Việc đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt phục vụ Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam đặt trong bối cảnh hình thành hai thiết chế mới ở Việt Nam là Trung tâm Tài chính quốc tế và Tòa án chuyên biệt. Ngày 27/6/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về việc thành lập Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam và ngày 18/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 323 quy định cụ thể về việc thành lập và tổ chức hoạt động của Trung tâm này; Quốc hội đã thông qua

Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế được Quốc hội thông qua ngày 11/12/2025. Các văn bản trên không chỉ tạo lập cơ sở pháp lý cho mô hình Trung tâm Tài chính quốc tế mà còn đặt ra yêu cầu trực tiếp đối với năng lực thực thi của hệ thống tư pháp, trong đó Tòa án chuyên biệt là thiết chế trung tâm.

Theo định hướng của Nhà nước, Trung tâm Tài chính quốc tế được tổ chức theo mô hình “một trung tâm, hai điểm đến”, đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. Thành phố Hồ Chí Minh là đầu mối tài chính quy mô lớn, tập trung các hoạt động về thị trường vốn, ngân hàng, quản lý quỹ, dịch vụ tài chính cao cấp; trong khi đó, Đà Nẵng tập trung vào các dịch vụ tài chính gắn với logistics, hàng hải, thương mại tự do và chuỗi cung ứng. Mô hình tổ chức này dự báo sẽ làm tính chất phức tạp của các quan hệ pháp lý và tranh chấp về tài chính, thương mại, đầu tư có yếu tố nước ngoài.

Đặc điểm nổi bật của các tranh chấp tại Trung tâm Tài chính quốc tế không chỉ nằm ở giá trị kinh tế lớn mà còn ở cấu trúc pháp lý đa tầng, liên quan đồng thời đến nhiều chủ thể, nhiều giao dịch và nhiều hệ thống pháp luật. Việc giải quyết các tranh chấp này đòi hỏi Tòa án chuyên biệt phải có khả năng tiếp cận và vận dụng linh hoạt pháp luật quốc gia trong mối quan hệ với điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế và các chuẩn mực xét xử được thừa nhận rộng rãi. Trong bối cảnh đó, năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và tư duy pháp lý của đội ngũ thẩm phán, thư ký và cán bộ tư pháp trở thành yếu tố quyết định chất lượng và hiệu quả của hoạt động xét xử.

Tuy nhiên, nếu nhìn từ góc độ thực tiễn đội ngũ Thẩm phán, cán bộ Tòa án ở Việt Nam phải đối mặt với những thách thức đáng kể cả về năng lực sử dụng tiếng Anh pháp lý lẫn nền tảng kiến thức pháp luật so sánh, đặc biệt là sự khác biệt căn bản giữa hệ thống dân luật và hệ thống thông luật Anh về vai trò của án lệ, kỹ thuật lập luận, phương thức tranh tụng và cách thức sử dụng, đánh giá chứng cứ, nhất là chứng cứ chuyên gia [3]. Việc tiếp cận, phân tích các lập luận pháp lý mang tính định hướng trong án lệ hay điều hành hoạt động

đổi chất vẫn còn tương đối mới mẻ đối với nhiều Thẩm phán, qua đó cho thấy sự thiếu vắng một chương trình đào tạo chuyên sâu, có định hướng riêng cho Tòa án chuyên biệt có thể tạo ra khoảng cách giữa khuôn khổ pháp lý mới được ban hành và khả năng áp dụng hiệu quả trong thực tiễn xét xử tại môi trường tài chính - đầu tư quốc tế.

Mặt khác, trong điều kiện Việt Nam mới bắt đầu xây dựng Trung tâm Tài chính quốc tế, yêu cầu bảo đảm sự vận hành ổn định và tạo dựng niềm tin cho nhà đầu tư ngay từ giai đoạn đầu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Thực tiễn quốc tế cho thấy, niềm tin của nhà đầu tư không chỉ phụ thuộc vào nội dung chính sách ưu đãi hay môi trường kinh doanh mà còn chịu tác động mạnh mẽ từ hiệu quả của cơ chế giải quyết tranh chấp. Một Tòa án chuyên biệt với đội ngũ nhân lực chưa được đào tạo bài bản, thiếu năng lực hội nhập quốc tế sẽ khó đáp ứng kỳ vọng về tính chuyên nghiệp, nhất quán và dự báo được của các phán quyết tư pháp.

Từ góc độ yêu cầu về cải cách tư pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa [4], đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt còn mang ý nghĩa chiến lược lâu dài. Đây không chỉ là giải pháp kỹ thuật nhằm phục vụ riêng cho Trung tâm Tài chính quốc tế, mà còn là bước đi quan trọng trong quá trình hiện đại hóa hệ thống Tòa án, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp theo hướng chuyên nghiệp hóa, chuẩn hóa và hội nhập quốc tế. Thông qua việc đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt, Việt Nam có thể từng bước hình thành đội ngũ thẩm phán và cán bộ tư pháp có khả năng tham gia giải quyết các tranh chấp tài chính - đầu tư quốc tế với chất lượng tiệm cận các trung tâm tài chính lớn trong khu vực.

Như vậy, đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt là yêu cầu tất yếu, xuất phát từ bối cảnh hình thành thiết chế mới, đặc thù của các tranh chấp tài chính - đầu tư quốc tế và mục tiêu nâng cao hiệu quả cải cách tư pháp. Đây là điều kiện tiên quyết để Luật Tòa án chuyên biệt triển khai trong thực tiễn được hiệu quả và tính khả thi cao.

### **3.2. Yêu cầu đối với nguồn nhân lực Tòa án**

#### **chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế**

Luật Tòa án chuyên biệt quy định tại Điều 10 về điều kiện, tiêu chuẩn và thẩm quyền của Thẩm phán, và tại Điều 12 về điều kiện, tiêu chuẩn và thẩm quyền của Thư ký Tòa án chuyên biệt [5]. Thông qua các điều này, Luật đã trực tiếp và gián tiếp đặt ra những yêu cầu cao đối với chất lượng nguồn nhân lực của Tòa án chuyên biệt. Các yêu cầu đó không chỉ kế thừa những chuẩn mực chung của hoạt động tư pháp, mà còn thể hiện rõ tính đặc thù, chuyên môn hóa và yêu cầu hội nhập của môi trường Trung tâm Tài chính quốc tế.

##### **3.2.1. Yêu cầu về trình độ chuyên môn**

Luật Tòa án chuyên biệt đã xác lập một mô hình Tòa án có tính chất đặc thù, được tổ chức nhằm giải quyết các tranh chấp phát sinh trong môi trường tài chính - đầu tư mang tính quốc tế cao. Theo quy định tại Điều 13 thì Tòa án chuyên biệt có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp, yêu cầu về đầu tư, kinh doanh tại Trung tâm Tài chính quốc tế, bao gồm công nhận và cho thi hành bản án, phán quyết nước ngoài, trừ các vụ việc liên quan đến lợi ích công cộng và lợi ích Nhà nước. Tòa Sơ thẩm và Tòa Phúc thẩm Tòa án chuyên biệt lần lượt thực hiện thẩm quyền xét xử theo thủ tục sơ thẩm và phúc thẩm đối với các vụ việc thuộc thẩm quyền này [5].

Quy định về phạm vi thẩm quyền nêu trên cho thấy, Luật không tiếp cận Tòa án chuyên biệt như một Tòa án dân sự thông thường, mà đặt Tòa án này vào trung tâm của các quan hệ kinh tế - tài chính phức tạp, nơi các giao dịch có giá trị lớn, cấu trúc pháp lý đa tầng và chịu sự điều chỉnh đồng thời của nhiều hệ thống pháp luật. Do đó, yêu cầu về kiến thức chuyên môn đối với nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt, đặc biệt là đội ngũ Thẩm phán, không thể chỉ dừng lại ở việc nắm vững pháp luật dân sự và pháp luật tố tụng theo nghĩa truyền thống.

Theo các điều khoản của Luật quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án chuyên biệt trong hoạt động xét xử, Thẩm phán và cán bộ Tòa án phải có khả năng nhận diện chính xác bản chất pháp lý của các giao dịch tài chính hiện đại như

giao dịch chứng khoán, giao dịch phái sinh, hoạt động đầu tư xuyên biên giới, các hợp đồng tài chính phức hợp và các cơ chế huy động, luân chuyển vốn trong thị trường quốc tế. Điều này đòi hỏi nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt phải được trang bị hệ thống kiến thức chuyên sâu về pháp luật ngân hàng, pháp luật thị trường vốn, pháp luật chứng khoán, pháp luật đầu tư và pháp luật thương mại quốc tế.

Bên cạnh đó, Luật Tòa án chuyên biệt còn đặt Tòa án này trong mối quan hệ chặt chẽ với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đồng thời cho phép Tòa án trong quá trình giải quyết vụ việc được xem xét, áp dụng hoặc tham khảo các điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế và các nguyên tắc pháp lý được thừa nhận chung, trên cơ sở không trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Quy định này kéo theo yêu cầu tất yếu là nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt phải có kiến thức nền tảng và hệ thống về pháp luật quốc tế, pháp luật so sánh, cũng như các chuẩn mực pháp lý quốc tế trong lĩnh vực tài chính - thương mại.

Ngoài ra, theo các quy định của Luật về tiêu chuẩn đối với Thẩm phán, người tiến hành tố tụng tại Tòa án chuyên biệt, yếu tố “trình độ chuyên môn cao” và “hiểu biết sâu về lĩnh vực xét xử đặc thù” được coi là tiêu chí quan trọng trong việc tuyển chọn và sử dụng nhân sự. Điều này cho thấy Luật đã gián tiếp khẳng định yêu cầu về kiến thức chuyên môn không chỉ mang tính bổ trợ, mà là điều kiện cốt lõi bảo đảm cho hoạt động của Tòa án chuyên biệt được thực hiện hiệu quả, đúng pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế.

### **3.2.2. Yêu cầu về kỹ năng nghề nghiệp gắn với hoạt động xét xử chuyên biệt**

Điều 3, Luật Tòa án chuyên biệt nhấn mạnh các nguyên tắc Tổ chức và hoạt động của Tòa án chuyên biệt là hoạt động độc lập, xét xử công bằng, minh bạch, tranh tụng, thủ tục linh hoạt theo thông lệ quốc tế và bảo đảm quyền tự định đoạt của các bên [5]. Những nguyên tắc này được cụ thể hóa qua các quy định về trách nhiệm và quyền hạn của Thẩm phán, cán bộ Tòa án chuyên biệt trong hoạt

động giải quyết tranh chấp tại Trung tâm Tài chính quốc tế. Để hiện thực hóa các nguyên tắc trên, nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt phải được trang bị hệ thống kỹ năng nghề nghiệp cao cấp, tương ứng với tính chất phức tạp và đa chiều của các vụ việc tài chính - đầu tư quốc tế.

Theo các điều khoản về trách nhiệm của Thẩm phán trong xét xử, Thẩm phán phải có khả năng phân tích, đánh giá và xử lý các vụ việc có cấu trúc pháp lý đa tầng, liên quan đến nhiều chủ thể và nhiều quan hệ pháp luật khác nhau. Các tranh chấp tài chính - đầu tư tại Trung tâm Tài chính quốc tế thường không chỉ đơn thuần là tranh chấp hợp đồng mà còn liên quan đến quản trị doanh nghiệp, dòng vốn, rủi ro tài chính, trách nhiệm pháp lý xuyên biên giới, đòi hỏi kỹ năng phân tích đa chiều và tư duy pháp lý sắc bén.

Luật Tòa án chuyên biệt cũng đặt ra yêu cầu cao về chất lượng bản án, quyết định. Thẩm phán và cán bộ Tòa án chuyên biệt cần thành thạo kỹ năng lập luận pháp lý, biết viện dẫn đầy đủ các căn cứ pháp luật trong nước, điều ước quốc tế và các chuẩn mực pháp lý quốc tế. Kỹ năng soạn thảo bản án, quyết định trong bối cảnh Trung tâm Tài chính quốc tế không chỉ nhằm giải quyết vụ việc cụ thể mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc tạo lập sự ổn định, khả năng dự báo và củng cố niềm tin của nhà đầu tư. Đây là điểm nhấn mà Luật Tòa án chuyên biệt đặc biệt quan tâm, thể hiện qua các quy định về tiêu chuẩn hành nghề và trách nhiệm của Thẩm phán trong xét xử chuyên biệt.

Ngoài ra, Luật còn nhấn mạnh yêu cầu về kỹ năng điều hành phiên tòa, bao gồm khả năng quản lý thời gian, phân công nhiệm vụ trong tòa, tổ chức tranh luận và tiếp cận chứng cứ một cách hệ thống. Trong môi trường xét xử các vụ việc có yếu tố quốc tế, kỹ năng điều hành phiên tòa phải kết hợp với khả năng thích ứng với thông lệ, án lệ quốc tế, đảm bảo quá trình tố tụng diễn ra minh bạch, hiệu quả và thuyết phục được các bên tham gia.

### **3.2.3. Yêu cầu về năng lực hội nhập và ngoại ngữ pháp lý**

Luật Tòa án chuyên biệt đã xác lập một cơ chế xét xử mang tính hội nhập cao, khi cho phép

Tòa án trong quá trình giải quyết tranh chấp được tiếp cận, tham khảo thông lệ quốc tế, án lệ và thực tiễn xét xử của các cơ quan tài phán nước ngoài, đồng thời đảm bảo không trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam (Khoản 2, Điều 6) [5]. Quy định này không chỉ phản ánh đặc thù quốc tế của các tranh chấp tại Trung tâm Tài chính quốc tế mà còn đặt ra yêu cầu bắt buộc đối với năng lực hội nhập của nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt, nhằm bảo đảm các phán quyết vừa tuân thủ pháp luật Việt Nam, vừa phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

Theo các quy định của Luật về trách nhiệm và tiêu chuẩn của Thẩm phán, cán bộ Tòa án chuyên biệt, nguồn nhân lực phải có khả năng nghiên cứu, phân tích và áp dụng thông lệ quốc tế, án lệ nước ngoài và các chuẩn mực pháp lý quốc tế vào quá trình giải quyết tranh chấp. Điều này yêu cầu đội ngũ Thẩm phán và cán bộ Tòa án phải được trang bị trình độ ngoại ngữ pháp lý nhất định, đặc biệt là tiếng Anh chuyên ngành, để có thể trực tiếp nghiên cứu hồ sơ, hợp đồng, tài liệu pháp lý và các phán quyết quốc tế, mà không phụ thuộc hoàn toàn vào bản dịch.

Năng lực hội nhập không chỉ giới hạn ở khả năng sử dụng ngoại ngữ mà còn bao gồm tư duy pháp lý mở, khả năng so sánh, đánh giá và vận dụng các chuẩn mực xét xử quốc tế phù hợp với điều kiện pháp lý và thực tiễn tại Việt Nam. Trong môi trường Trung tâm Tài chính quốc tế, nơi các giao dịch và tranh chấp thường mang tính đa quốc gia, năng lực hội nhập còn thể hiện ở khả năng trao đổi, phối hợp và tham vấn chuyên môn với các cơ quan tài phán, tổ chức và chuyên gia quốc tế, từ đó nâng cao tính chính xác, khả năng dự báo và uy tín của phán quyết.

Ngoài ra, việc phát triển năng lực hội nhập và ngoại ngữ pháp lý còn gắn chặt với chiến lược hiện đại hóa và chuyên môn hóa nguồn nhân lực tư pháp, một trong những mục tiêu quan trọng mà Luật Tòa án chuyên biệt hướng tới. Nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt không chỉ đáp ứng yêu cầu giải quyết tranh chấp trong nước mà còn đủ năng lực để thực hiện xét xử có yếu tố quốc tế, đồng thời

góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư và cộng đồng quốc tế vào hệ thống tư pháp Việt Nam.

### **3.2.4. Yêu cầu về đạo đức tư pháp và trách nhiệm nghề nghiệp**

Luật Tòa án chuyên biệt tiếp tục khẳng định các nguyên tắc nền tảng của hoạt động tư pháp, trong đó nhấn mạnh tính độc lập, liêm chính và trách nhiệm nghề nghiệp của Thẩm phán và cán bộ Tòa án chuyên biệt. Các quy định của Luật về chuẩn mực hành vi, trách nhiệm và nghĩa vụ của người tiến hành tố tụng cho thấy đạo đức tư pháp là một trong những trụ cột quan trọng, bảo đảm hiệu quả và uy tín của hoạt động xét xử trong môi trường Trung tâm Tài chính quốc tế.

Trong bối cảnh Trung tâm Tài chính quốc tế, nơi các tranh chấp thường gắn với lợi ích kinh tế lớn và sự tham gia của nhiều chủ thể trong và ngoài nước, yêu cầu về đạo đức tư pháp trở nên khắt khe và đặc thù hơn. Nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt phải đảm bảo sự độc lập trong xét xử, không bị chi phối bởi áp lực kinh tế, chính trị hay lợi ích cá nhân. Điều này phản ánh đúng tinh thần của các điều khoản Luật quy định về trách nhiệm của Thẩm phán và cán bộ Tòa án trong việc duy trì tính khách quan và công bằng của phán quyết.

Ngoài ra, Luật Tòa án chuyên biệt yêu cầu Thẩm phán và cán bộ Tòa án đề cao trách nhiệm giải trình và ý thức tuân thủ pháp luật, tức là phải đảm bảo mọi quyết định, bản án đều dựa trên cơ sở pháp lý rõ ràng, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Đây là điều kiện tiên quyết để Tòa án chuyên biệt thực hiện đúng vai trò bảo vệ công lý, đồng thời duy trì niềm tin của nhà đầu tư và cộng đồng quốc tế vào hệ thống tư pháp Việt Nam.

Đạo đức tư pháp trong môi trường Tòa án chuyên biệt còn bao gồm tinh thần công vụ, liêm khiết và trung thực trong xử lý vụ việc, kết hợp với khả năng kiểm soát xung đột lợi ích, từ đó tạo ra môi trường xét xử minh bạch và ổn định, đáp ứng chuẩn mực quốc tế. Sự tuân thủ chuẩn mực đạo đức tư pháp không chỉ là yêu cầu pháp lý mà còn là tiêu chí đánh giá năng lực và uy tín của nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt, đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng xét xử và phát triển

Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.

### **3.3. Nội dung đào tạo nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế**

Việc đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt cần được triển khai theo hướng chuyên môn hóa sâu, gắn chặt với yêu cầu thực tiễn xét xử các tranh chấp tài chính - thương mại có yếu tố quốc tế. Do đối tượng đào tạo chủ yếu là đội ngũ Thẩm phán và cán bộ Tòa án đã có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn lâu năm, nội dung đào tạo không đặt nặng việc trang bị kiến thức pháp luật nền tảng, mà tập trung vào bồi dưỡng nâng cao, cập nhật và hoàn thiện năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực hội nhập và chuẩn mực đạo đức tư pháp.

#### **3.3.1. Đào tạo kiến thức pháp luật chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đầu tư, thương mại và giải quyết tranh chấp quốc tế**

Đào tạo kiến thức pháp luật chuyên sâu luật trong nước và thông lệ quốc tế [6] là nền tảng quan trọng để đội ngũ Thẩm phán và cán bộ Tòa án chuyên biệt có khả năng nhận diện và xử lý hiệu quả các tranh chấp phức tạp phát sinh trong môi trường Trung tâm Tài chính quốc tế. Trong bối cảnh các giao dịch tài chính - thương mại ngày càng đa dạng, có giá trị lớn và mang tính xuyên biên giới, việc nắm vững và vận dụng linh hoạt các quy định pháp luật chuyên ngành và thông lệ quốc tế là điều kiện tiên quyết để bảo đảm chất lượng xét xử.

Nội dung đào tạo cần tập trung chuyên sâu vào các lĩnh vực, như pháp luật về tài chính - ngân hàng nhằm cung cấp kiến thức về cơ chế pháp lý điều chỉnh hoạt động huy động, phân bổ, quản lý và kiểm soát nguồn vốn trong hệ thống tài chính - ngân hàng; pháp luật chứng khoán và thị trường vốn, phục vụ việc phân tích các giao dịch cổ phiếu, trái phiếu, công cụ phái sinh và các cơ chế giao dịch hiện đại; pháp luật đầu tư và thương mại quốc tế, giúp nhận diện và giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hợp đồng, dự án đầu tư xuyên biên giới; pháp luật về trọng tài thương mại quốc tế và các phương thức giải quyết tranh chấp thay thế, tạo cơ sở cho việc tiếp cận và vận dụng các điều ước

quốc tế, tập quán và thông lệ quốc tế trong xét xử.

Bên cạnh kiến thức pháp luật chuyên ngành, chương trình đào tạo cần tích hợp có chọn lọc các kiến thức liên ngành nhằm hỗ trợ trực tiếp cho hoạt động xét xử, như kinh tế học và quản trị doanh nghiệp để phân tích cấu trúc doanh nghiệp, dòng vốn và mối quan hệ lợi ích; quản lý rủi ro tài chính nhằm đánh giá tác động pháp lý của các giao dịch phức tạp; và kỹ năng phân tích dữ liệu tài chính phục vụ việc thẩm định hồ sơ, chứng cứ. Sự kết hợp giữa pháp luật và kiến thức liên ngành góp phần hình thành tư duy pháp lý toàn diện, giúp Thẩm phán và cán bộ Tòa án đưa ra các phán quyết có cơ sở khoa học và thực tiễn vững chắc.

#### **3.3.2. Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp tư pháp chuyên biệt trong giải quyết tranh chấp tài chính - thương mại quốc tế**

Trước yêu cầu giải quyết các tranh chấp có cấu trúc pháp lý phức tạp, nhiều bên tham gia và giá trị kinh tế lớn, việc đào tạo kỹ năng cần được triển khai ở trình độ nâng cao và chuyên biệt, phù hợp với đặc thù môi trường tài chính quốc tế. Nội dung đào tạo kỹ năng nghề nghiệp tư pháp cần tập trung bồi dưỡng kỹ năng điều hành phiên tòa trong các vụ việc tài chính - thương mại phức tạp, bao gồm quản lý thời gian xét xử, kiểm soát tranh tụng và xử lý các tình huống tố tụng phát sinh; kỹ năng đánh giá, sử dụng và kết hợp các loại chứng cứ chuyên ngành như chứng cứ tài chính, kế toán, kiểm toán, dữ liệu điện tử; kỹ năng lập luận pháp lý và soạn thảo bản án, quyết định bảo đảm tính chặt chẽ, logic và khả năng thuyết phục cao.

Ngoài ra, chương trình đào tạo cần chú trọng bồi dưỡng kỹ năng phối hợp với các chủ thể hỗ trợ tư pháp như trọng tài viên, giám định viên, chuyên gia tài chính và luật sư nước ngoài; kỹ năng xử lý xung đột pháp luật và áp dụng pháp luật nước ngoài trong xét xử. Việc đào tạo kỹ năng cần được tổ chức thông qua các hình thức bồi dưỡng ngắn hạn, gắn với tình huống thực tiễn và mô phỏng phiên tòa, nhằm nâng cao tính ứng dụng và hiệu quả.

#### **3.3.3. Đào tạo năng lực hội nhập quốc tế cho nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt**

Đào tạo năng lực hội nhập không chỉ dừng lại ở việc nâng cao trình độ ngoại ngữ, mà còn hướng tới việc hình thành khả năng tiếp cận, phân tích và vận dụng các chuẩn mực pháp lý quốc tế trong hoạt động xét xử. Nội dung đào tạo cần tập trung bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ pháp lý chuyên ngành, đặc biệt là khả năng đọc hiểu và phân tích hợp đồng, điều ước quốc tế, án lệ và phán quyết nước ngoài; đồng thời nâng cao kỹ năng giao tiếp chuyên môn với các chủ thể nước ngoài trong quá trình tố tụng. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo cần trang bị kiến thức về pháp luật nước ngoài và pháp luật so sánh, tập trung vào các hệ thống pháp luật có ảnh hưởng lớn trong lĩnh vực tài chính - thương mại quốc tế.

Ngoài ra, đào tạo năng lực hội nhập cần gắn với việc bồi dưỡng kỹ năng xử lý các vấn đề pháp lý xuyên biên giới như xác định thẩm quyền tài phán, áp dụng pháp luật nước ngoài, công nhận và cho thi hành phán quyết của tòa án và trọng tài nước ngoài. Những nội dung này góp phần nâng cao tính tương thích và uy tín của Tòa án chuyên biệt trong môi trường tài chính quốc tế.

### **3.3.4. Đào tạo đạo đức tư pháp và chuẩn mực nghề nghiệp trong môi trường tài chính quốc tế**

Đạo đức tư pháp và chuẩn mực nghề nghiệp là yếu tố cốt lõi bảo đảm tính độc lập, khách quan và liêm chính. Trong bối cảnh các tranh chấp có giá trị kinh tế lớn và mức độ nhạy cảm cao, việc đào tạo đạo đức tư pháp cần được coi là nội dung xuyên suốt, gắn liền với hoạt động chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

Nội dung đào tạo cần tập trung củng cố các nguyên tắc cơ bản của hoạt động xét xử, như tính độc lập, khách quan, liêm chính và trách nhiệm giải trình của Thẩm phán và cán bộ Tòa án. Đồng thời, chương trình đào tạo cần chú trọng phòng ngừa và xử lý các tình huống xung đột lợi ích, tác động bên ngoài và áp lực nghề nghiệp trong môi trường tài chính quốc tế. Việc gắn đào tạo đạo đức tư pháp với các tình huống thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế sẽ góp phần nâng cao nhận thức và năng lực bảo đảm, giữ vững tính độc lập trong hoạt động xét

xử của đội ngũ cán bộ Tòa án chuyên biệt.

Việc triển khai đồng bộ và thường xuyên các nội dung đào tạo về đạo đức tư pháp và chuẩn mực nghề nghiệp không chỉ góp phần nâng cao chất lượng xét xử, mà còn xây dựng hình ảnh Tòa án chuyên biệt chuyên nghiệp, liêm chính và đáng tin cậy, đáp ứng yêu cầu phát triển Trung tâm Tài chính quốc tế và tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam.

### **3.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam**

Từ những yêu cầu cao về trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực hội nhập và đạo đức tư pháp của nguồn nhân lực Tòa án chuyên biệt đã được phân tích tại mục 3.2, cùng với các nội dung đào tạo trọng tâm đã nêu trên, có thể thấy rằng hoạt động đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế không thể được tiếp cận theo mô hình đào tạo tư pháp truyền thống. Do đó, các giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo cần được thiết kế theo hướng riêng biệt, mở và linh hoạt, bảo đảm vừa đáp ứng yêu cầu pháp lý của Luật Tòa án chuyên biệt, vừa thích ứng với sự biến động nhanh chóng của môi trường tài chính – đầu tư quốc tế.

#### **3.4.1. Xây dựng chương trình đào tạo chuyên biệt, mở và linh hoạt, gắn với yêu cầu của Tòa án chuyên biệt**

Xuất phát từ bối cảnh yêu cầu đối với hoạt động xét xử ngày càng cao, cả về chất lượng chuyên môn [7], kinh nghiệm nghề nghiệp và năng lực hội nhập quốc tế của đội ngũ Thẩm phán và cán bộ Tòa án chuyên biệt, cũng như từ tính đặc thù của hoạt động xét xử các tranh chấp tài chính - đầu tư tại Trung tâm Tài chính quốc tế, chương trình đào tạo nguồn nhân lực không thể tiếp cận theo khuôn mẫu của các chương trình đào tạo tư pháp chung hiện hành. Thay vào đó, chương trình đào tạo cần được xây dựng theo hướng chuyên biệt, có trọng tâm và chuyên sâu, nhằm đáp ứng trực tiếp yêu cầu xét xử các vụ việc có cấu trúc pháp lý phức tạp, giá trị kinh tế lớn và yếu tố nước ngoài đậm nét.

Việc thiết kế chương trình đào tạo theo cấu trúc mô-đun được xem là giải pháp phù hợp trong bối cảnh này, bởi cách tiếp cận mô-đun cho phép phân tách rõ ràng và có hệ thống các khối kiến thức chuyên sâu gắn với từng lĩnh vực trọng tâm của hoạt động xét xử tại Trung tâm Tài chính quốc tế. Theo đó, các mô-đun đào tạo có thể tập trung vào pháp luật tài chính - ngân hàng, pháp luật chứng khoán và thị trường vốn, pháp luật đầu tư và thương mại quốc tế, cũng như các cơ chế giải quyết tranh chấp có yếu tố nước ngoài, trọng tài thương mại quốc tế và các phương thức giải quyết tranh chấp thay thế. Cấu trúc này không chỉ giúp tránh trùng lặp với nội dung đào tạo tư pháp truyền thống mà còn tạo điều kiện cho việc tổ chức đào tạo theo mức độ từ cơ bản đến nâng cao, phù hợp với trình độ và vị trí công tác của từng nhóm đối tượng.

Tính “mở” [8] của chương trình đào tạo thể hiện trước hết ở khả năng tiếp nhận và tích hợp kịp thời các chuyên đề mới phát sinh từ thực tiễn hoạt động của Trung tâm Tài chính quốc tế, cũng như từ sự thay đổi nhanh chóng của pháp luật trong nước, điều ước quốc tế và thông lệ pháp lý quốc tế. Trên cơ sở cơ chế rà soát, cập nhật chương trình đào tạo định kỳ, các mô-đun có thể được điều chỉnh linh hoạt về nội dung, thời lượng và phương pháp giảng dạy, bảo đảm chương trình đào tạo luôn phản ánh sát nhu cầu thực tiễn xét xử và không bị lạc hậu so với sự phát triển của thị trường tài chính – đầu tư quốc tế.

Bên cạnh đó, tính “linh hoạt” của chương trình đào tạo còn được thể hiện ở khả năng tổ chức các khóa bồi dưỡng ngắn hạn, các chuyên đề chuyên sâu và các chương trình đào tạo theo nhóm đối tượng cụ thể. Việc phân hóa nội dung đào tạo cho Thẩm phán và Thư ký là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài, cho phép chương trình đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu khác nhau mà Luật Tòa án chuyên biệt đã đặt ra.

#### **3.4.2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lại đội ngũ hiện có, gắn với đánh giá năng lực và sử dụng nhân sự**

Đội ngũ Thẩm phán và cán bộ của Tòa án chuyên biệt về cơ bản là những người đã đáp ứng các tiêu chuẩn cao về trình độ chuyên môn và có kinh nghiệm thực tiễn trong hoạt động xét xử. Do đó, nhu cầu đào tạo đối với lực lượng này không đặt trọng tâm vào việc trang bị kiến thức cơ bản mà chủ yếu hướng tới bồi dưỡng nâng cao, cập nhật kịp thời các kiến thức chuyên ngành và hoàn thiện các kỹ năng nghề nghiệp phù hợp với tính chất đặc thù của các tranh chấp được giải quyết tại Trung tâm. Cách tiếp cận này vừa bảo đảm tính kế thừa năng lực sẵn có của đội ngũ cán bộ, vừa đáp ứng yêu cầu không ngừng gia tăng về mức độ phức tạp của các quan hệ pháp lý trong lĩnh vực tài chính - đầu tư.

Trên cơ sở đó, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cần được tổ chức gắn chặt với việc đánh giá năng lực thực tế của từng Thẩm phán và cán bộ Tòa án. Việc đánh giá không chỉ dừng lại ở tiêu chí hình thức hay thâm niên công tác mà phải dựa trên hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, khả năng vận dụng pháp luật chuyên ngành, kỹ năng xử lý tình huống tố tụng và chất lượng các quyết định, bản án đã ban hành. Thông qua đánh giá năng lực một cách khách quan và định kỳ, nội dung bồi dưỡng có thể được xác định đúng trọng tâm, đúng đối tượng, qua đó hạn chế tình trạng đào tạo dàn trải, thiếu tính ứng dụng hoặc mang tính hình thức.

Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng lại cần tập trung trực tiếp vào việc nâng cao năng lực giải quyết các tranh chấp tài chính - đầu tư có cấu trúc pháp lý phức tạp. Đây là những năng lực cốt lõi, quyết định trực tiếp đến chất lượng và uy tín của hoạt động xét xử tại Tòa án chuyên biệt.

Kết quả của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng lại cần được sử dụng như một tiêu chí quan trọng trong công tác bố trí, phân công và sử dụng nhân sự trong Tòa án chuyên biệt. Việc gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo, đánh giá năng lực và sử dụng cán bộ không chỉ bảo đảm mỗi Thẩm phán, cán bộ Tòa án được giao nhiệm vụ phù hợp với năng lực và chuyên môn của mình, mà còn góp phần hình thành cơ chế sàng lọc, phát triển và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực chất lượng cao. Thông qua

đó, hiệu quả tổng thể của hoạt động xét xử tại Trung tâm Tài chính quốc tế được nâng cao một cách bền vững và thực chất.

### **3.4.3. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo trên cơ sở yêu cầu hội nhập của hoạt động xét xử**

Giải pháp được hình thành trực tiếp từ yêu cầu về năng lực hội nhập quốc tế và trình độ sử dụng ngoại ngữ pháp lý của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ Tòa án. Hoạt động xét xử tại Trung tâm Tài chính quốc tế diễn ra trong bối cảnh có sự tham gia thường xuyên của các chủ thể nước ngoài, áp dụng hoặc viện dẫn pháp luật nước ngoài, điều ước quốc tế, thông lệ và chuẩn mực xét xử quốc tế. Trong điều kiện đó, hợp tác quốc tế trong đào tạo không chỉ mang ý nghĩa hỗ trợ mà trở thành một yêu cầu mang tính cấu thành đối với việc xây dựng đội ngũ nhân lực đủ năng lực đáp ứng chuẩn mực xét xử chuyên biệt và hội nhập.

Từ yêu cầu thực tiễn này, hợp tác quốc tế cần được triển khai theo các hình thức thiết thực và có chiều sâu, tập trung vào việc tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng và hội thảo chuyên đề với sự tham gia của chuyên gia, Thẩm phán và học giả đến từ các quốc gia có hệ thống Tòa án chuyên biệt hoặc trung tâm tài chính quốc tế phát triển. Bên cạnh đó, việc thiết lập cơ chế trao đổi kinh nghiệm với các Tòa án chuyên biệt nước ngoài, cũng như tiếp cận, nghiên cứu có hệ thống các án lệ, phán quyết và chuẩn mực xét xử quốc tế, là kênh quan trọng để đội ngũ Thẩm phán và cán bộ Tòa án Việt Nam từng bước làm quen với cách tiếp cận pháp lý và kỹ thuật xét xử hiện đại.

Thông qua hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo, đội ngũ nhân lực của Tòa án chuyên biệt không chỉ được nâng cao năng lực sử dụng ngoại ngữ pháp lý và khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, mà còn từng bước hình thành tư duy pháp lý so sánh, khả năng tiếp nhận và vận dụng linh hoạt các thông lệ xét xử quốc tế. Đây là tiền đề quan trọng để bảo đảm chất lượng, tính dự báo và uy tín của hoạt động xét xử tại Trung tâm Tài chính quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa.

### **3.4.4. Hoàn thiện cơ chế gắn kết đào tạo với yêu cầu thực tiễn xét xử của Tòa án chuyên biệt**

Việc gắn kết phương châm lý luận đi đôi với thực tiễn, học đi đôi với hành [8] cần được xác lập như một nguyên tắc xuyên suốt trong xây dựng và tổ chức chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt. Theo đó, chương trình đào tạo phải vượt ra khỏi khuôn khổ truyền đạt kiến thức lý thuyết, chuyển mạnh sang phương pháp tiếp cận dựa trên tình huống, mô phỏng phiên tòa và phân tích các vụ việc điển hình trong lĩnh vực tài chính – đầu tư, thương mại và tranh chấp có yếu tố nước ngoài. Thông qua các tình huống giả định sát với thực tiễn, Thẩm phán và cán bộ Tòa án được rèn luyện kỹ năng nhận diện vấn đề pháp lý, đánh giá chứng cứ chuyên ngành, xây dựng lập luận và ra quyết định trong bối cảnh phức tạp, áp lực cao.

Đồng thời, cần thiết lập cơ chế theo dõi, phản hồi và đánh giá việc vận dụng kiến thức, kỹ năng sau đào tạo vào hoạt động xét xử thực tế. Kết quả đánh giá là căn cứ quan trọng để điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo, bảo đảm tính thiết thực, tránh hình thức và thu hẹp khoảng cách giữa khuôn khổ pháp lý với khả năng áp dụng trong thực tiễn.

Việc hoàn thiện cơ chế gắn kết này không chỉ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Tòa án chuyên biệt mà còn góp phần hình thành văn hóa học tập, bồi dưỡng liên tục, tạo nền tảng để đội ngũ Thẩm phán thích ứng với sự phát triển nhanh của môi trường tài chính - đầu tư và yêu cầu xét xử chuyên nghiệp, minh bạch, hội nhập quốc tế.

## **4. Kết luận**

Nghiên cứu đã làm rõ yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế là yêu cầu cấp thiết, vừa đáp ứng nhu cầu chuyên môn hóa sâu, vừa đảm bảo năng lực hội nhập pháp lý quốc tế. Đào tạo không chỉ tập trung vào kiến thức pháp luật chuyên ngành về tài chính, ngân hàng, chứng khoán, đầu tư và thương mại quốc tế, mà còn cần tích hợp kiến thức liên ngành, kỹ năng xét xử và năng lực sử dụng ngoại ngữ pháp lý, tiếp cận án lệ và thông lệ quốc tế. Đồng thời, đạo đức tư pháp và văn hóa xét xử

được xác định là nền tảng bảo đảm tính độc lập, liêm chính và trách nhiệm trong hoạt động tư pháp.

Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất xây dựng chương trình đào tạo theo hướng mở, linh hoạt và mô-đun hóa, tăng cường gắn kết giữa đào tạo với thực tiễn xét xử, gắn với đánh giá năng lực và sử dụng nhân sự, đồng thời đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo. Trong thời gian tới, cần tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về mô hình tổ chức, tiêu chuẩn nhân sự và cơ chế vận hành Tòa án chuyên biệt nhằm hoàn thiện khung pháp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Tài chính quốc tế tại Việt Nam.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. H. Lovells. (2022). Singapore's Latest Step in Becoming a Debt Restructuring Hub. <https://www.hoganlovells.com/en/publications/singapore-international-commercial-court-singapores-latest-step-in-becoming-an-international-debt-restructuring-hub> (truy cập 01/03/2026).
- [2]. A.G. Bùi. (2025). Tòa án chuyên biệt tại trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam: vai trò, thách thức và mô hình tổ chức. *Tạp chí Tòa án Nhân dân*, số 18. 11-21.
- [3]. V.D. Trần. (2025). Thẩm phán tòa án chuyên biệt: Thách thức năng lực và yêu cầu hội nhập. Báo Pháp Luật TP. Hồ Chí Minh. <https://plo.vn/tham-phan-toa-an-chuyen-biet-thach-thuc-nang-luc-va-yeu-cau-hoi-nhap-post885513.html> (truy cập 01/03/2026).
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2022). Nghị quyết về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Số: 27-NQ/TW.
- [5]. Quốc hội. (2025). Luật Tòa án chuyên biệt tại Trung tâm Tài chính quốc tế. Luật số: 150/2025/QH15.
- [6]. T.T.M. Hường, T.T. Huỳnh. (2025). Pháp lý trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam và thế giới. *Tạp chí Công thương*. <https://tapchicongthuong.vn/phap-ly-trung-tam-tai-chinh-quoc-te-tai-viet-nam-va-the-gioi-336349.htm> (truy cập 24/12/2025).
- [7]. T.T. Đặng. (2025). Cải tiến chương trình đào tạo nghiệp vụ xét xử theo hướng chuẩn năng lực nghề nghiệp Thẩm phán. *Tạp chí Tòa án*. <https://tapchitoaan.vn/cai-tien-chuong-trinh-dao-cao-nghiep-vu-xet-xu-theo-huong-chuan-nang-luc-nghe-nghiep-tham-phan14676.html> (truy cập 02/03 /2026).
- [8]. N.K. Chi, N.T. Hạnh. (2018), Một số phát triển chương trình đào tạo Thẩm phán tại Việt Nam trong thời gian tới. *Tạp chí Nghề luật*, số tháng 01. 68-69.